UBND TỈNH HÀ TĨNH
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 540 /BC-STP

Hà Tĩnh, ngày 19 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO
Tổng kết thi hành Nghị định số 22/2017/NĐ-CP

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Văn bản số 7878/BTP-BTTP ngày 07/10/2026 của Bộ Tư pháp về việc báo cáo tổng kết thi hành Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại, căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, Sở Tư pháp Hà Tĩnh không tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết việc thi hành Nghị định. Trên cơ sở kết quả thực hiện trong thời gian qua, Sở Tư pháp báo cáo tổng kết thi hành Nghị định trên địa bàn tỉnh như sau:

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH SỐ 22/2017/NĐ-CP

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, xây dựng kế hoạch triển khai, ban hành văn bản chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện

Trong thời gian qua, Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh đã thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành Tư pháp trên địa bàn tỉnh; đồng thời phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hỗ trợ pháp lý và nâng cao nhận thức về các phương thức giải quyết tranh chấp trong hoạt động kinh doanh, thương mại.

Đối với lĩnh vực hòa giải thương mại, việc triển khai Nghị định số 22/2017/NĐ-CP được gắn với công tác phổ biến các quy định pháp luật về phương thức giải quyết tranh chấp bằng hòa giải thương mại, nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, bảo mật thông tin, quyền và nghĩa vụ của các bên tranh chấp; tiêu chuẩn hòa giải viên thương mại; điều kiện, trình tự, thủ tục thành lập, đăng ký hoạt động của tổ chức hòa giải thương mại và trách nhiệm quản lý nhà nước của các cơ quan có thẩm quyền.

Sở Tư pháp đã phối hợp với Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam tổ chức hội nghị về quản trị rủi ro, giải quyết tranh chấp thương mại, thu hút hơn 200 đại biểu tham dự. Hoạt động này góp phần cung cấp thông tin, nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và các chủ thể có liên quan về pháp luật, kỹ năng phòng ngừa và giải quyết tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh, thương mại.

Bên cạnh đó, Sở Tư pháp đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện việc công bố danh mục thủ tục hành chính và xây dựng, trình phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực hòa giải thương mại theo quy định,

làm cơ sở cho việc tổ chức tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực này tại địa phương.

2. Kết quả thực hiện các quy định của Nghị định số 22/2017/NĐ-CP

Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại quy định về phạm vi, nguyên tắc, trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp bằng hòa giải thương mại; hòa giải viên thương mại; tổ chức hòa giải thương mại và quản lý nhà nước về hoạt động hòa giải thương mại.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh đã triển khai thực hiện các nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước về hòa giải thương mại; thực hiện việc công bố danh mục thủ tục hành chính, xây dựng, trình phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực hòa giải thương mại theo quy định, làm cơ sở cho việc tổ chức thực hiện các thủ tục hành chính có liên quan trên địa bàn tỉnh.

Qua rà soát tình hình thực tế, trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh chưa có Trung tâm trọng tài thương mại, Trung tâm hòa giải thương mại và hòa giải viên thương mại. Do đó, trong kỳ báo cáo, chưa phát sinh hoạt động hòa giải thương mại trên địa bàn tỉnh; không phát sinh vụ việc hòa giải thương mại để đánh giá việc áp dụng các nguyên tắc, trình tự, thủ tục hòa giải, quyền và nghĩa vụ của hòa giải viên thương mại, các bên tranh chấp cũng như kết quả giải quyết tranh chấp bằng phương thức hòa giải thương mại.

Do chưa có tổ chức hòa giải thương mại và hòa giải viên thương mại hoạt động tại địa phương, việc triển khai các quy định của Nghị định số 22/2017/NĐ-CP chủ yếu được thực hiện thông qua công tác quản lý nhà nước, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực hòa giải thương mại và phổ biến các quy định pháp luật có liên quan.

3. Số lượng hòa giải viên thương mại, Trung tâm hòa giải thương mại và kết quả hoạt động

Trong kỳ báo cáo, trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh chưa có hòa giải viên thương mại, Trung tâm hòa giải thương mại; chưa có hòa giải viên thương mại vụ việc, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam; chưa có Trung tâm trọng tài có hoạt động hòa giải thuộc diện thực hiện thủ tục đăng ký tại Sở Tư pháp theo quy định của Nghị định số 22/2017/NĐ-CP. Do đó, không phát sinh hồ sơ đăng ký hoạt động, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động đối với các tổ chức nêu trên.

4. Công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Do trên địa bàn tỉnh chưa có hòa giải viên thương mại, Trung tâm hòa giải thương mại và các tổ chức thuộc diện quản lý theo Nghị định số 22/2017/NĐ-CP, trong kỳ báo cáo không phát sinh đối tượng để thực hiện kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại. Đồng thời, không phát sinh vụ việc xử lý vi phạm hành chính, khiếu nại, tố cáo liên quan trực tiếp đến tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG; KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, BẤT CẬP VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Đánh giá chung

Nghị định số 22/2017/NĐ-CP đã tạo lập khuôn khổ pháp lý cho việc giải quyết tranh chấp bằng phương thức hòa giải thương mại, quy định các nguyên tắc cơ bản, tiêu chuẩn hòa giải viên, điều kiện hoạt động của tổ chức hòa giải thương mại và trách nhiệm quản lý nhà nước đối với lĩnh vực này.

Hòa giải thương mại có ưu điểm là tôn trọng quyền tự định đoạt của các bên, bảo đảm tính tự nguyện, linh hoạt và bảo mật thông tin; qua đó có thể góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí giải quyết tranh chấp, duy trì quan hệ hợp tác kinh doanh và giảm áp lực cho cơ quan tài phán.

Tại Hà Tĩnh, hoạt động phối hợp tuyên truyền, trao đổi về quản trị rủi ro và giải quyết tranh chấp thương mại cho thấy sự cần thiết của việc nâng cao nhận thức pháp luật cho cộng đồng doanh nghiệp. Đây là cơ sở thuận lợi để tiếp tục nghiên cứu, giới thiệu và phát triển các phương thức giải quyết tranh chấp ngoài Tòa án, trong đó có hòa giải thương mại.

2. Khó khăn, vướng mắc, bất cập

2.1. Khó khăn, vướng mắc, bất cập về thể chế pháp luật

Qua rà soát các quy định của Nghị định số 22/2017/NĐ-CP, có thể nhận diện một số nội dung cần tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển hoạt động hòa giải thương mại:

Thứ nhất, về điều kiện phát triển đội ngũ hòa giải viên thương mại.

Điều 7 Nghị định số 22/2017/NĐ-CP quy định người làm hòa giải viên thương mại phải đáp ứng các tiêu chuẩn về năng lực hành vi dân sự, phẩm chất đạo đức, uy tín, trình độ đại học trở lên, thời gian công tác trong lĩnh vực được đào tạo từ 02 năm trở lên, đồng thời có kỹ năng hòa giải và hiểu biết pháp luật, tập quán kinh doanh, thương mại và các lĩnh vực liên quan.

Các tiêu chuẩn này nhằm bảo đảm chất lượng và tính chuyên nghiệp của hoạt động hòa giải thương mại. Tuy nhiên, cần tiếp tục nghiên cứu cơ chế hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng hòa giải, phát triển nguồn nhân lực và tạo điều kiện để những người có chuyên môn, kinh nghiệm phù hợp tiếp cận hoạt động hòa giải thương mại. Việc đáp ứng yêu cầu về chuyên môn pháp luật, kiến thức kinh doanh và kỹ năng hòa giải là những điều kiện quan trọng để hình thành đội ngũ hòa giải viên có chất lượng, đáp ứng nhu cầu giải quyết các tranh chấp ngày càng đa dạng.

Thứ hai, về cơ chế công nhận và bảo đảm thi hành kết quả hòa giải thành.

Theo Điều 15 Nghị định số 22/2017/NĐ-CP, văn bản về kết quả hòa giải thành có hiệu lực thi hành đối với các bên theo quy định của pháp luật dân sự. Trong khi đó, việc yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án

được thực hiện theo các điều kiện, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự.

Cơ chế này cần được nghiên cứu, hoàn thiện theo hướng làm rõ hơn mối quan hệ giữa hiệu lực của thỏa thuận hòa giải thành với cơ chế công nhận và thi hành kết quả hòa giải; tạo thuận lợi cho các bên trong trường hợp một bên không tự nguyện thực hiện thỏa thuận, đồng thời bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của các bên và người thứ ba có liên quan. Việc hoàn thiện cần bảo đảm sự thống nhất giữa pháp luật về hòa giải thương mại, pháp luật dân sự và pháp luật tố tụng dân sự.

Thứ ba, về cơ chế phát triển hoạt động hòa giải thương mại và hỗ trợ các chủ thể tham gia.

Nghị định số 22/2017/NĐ-CP đã quy định chính sách khuyến khích sử dụng hòa giải thương mại, huy động nguồn lực tham gia hoạt động hòa giải và đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực hòa giải viên, tổ chức hòa giải thương mại. Tuy nhiên, cần tiếp tục nghiên cứu các giải pháp cụ thể để đưa chính sách khuyến khích vào thực tiễn, nhất là việc nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về lợi ích của hòa giải thương mại, hỗ trợ kết nối với các tổ chức hòa giải và phát triển đội ngũ hòa giải viên có chuyên môn phù hợp với từng lĩnh vực tranh chấp.

2.2. Khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn triển khai, tổ chức thực hiện

Trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, trong kỳ báo cáo chưa có Trung tâm hòa giải thương mại, Trung tâm trọng tài thương mại và hòa giải viên thương mại; chưa phát sinh hoạt động hòa giải thương mại theo Nghị định số 22/2017/NĐ-CP. Do đó, chưa có cơ sở thực tiễn để đánh giá trực tiếp những khó khăn trong quá trình tổ chức hòa giải, áp dụng quy tắc hòa giải, thực hiện quyền và nghĩa vụ của hòa giải viên, cũng như công nhận và thi hành kết quả hòa giải thành.

Tuy nhiên, từ thực trạng chưa hình thành tổ chức và đội ngũ hòa giải viên thương mại tại địa phương, có thể nhận thấy hoạt động hòa giải thương mại chưa phát triển và chưa trở thành phương thức giải quyết tranh chấp được triển khai trên thực tế tại tỉnh. Điều này đặt ra yêu cầu tiếp tục quan tâm đến công tác phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân về phương thức hòa giải thương mại; đồng thời tăng cường kết nối, giới thiệu các tổ chức hòa giải thương mại, hòa giải viên có đủ điều kiện hoạt động để các chủ thể có nhu cầu có thể tiếp cận dịch vụ.

3. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc, bất cập

Thứ nhất, nguyên nhân từ quy định pháp luật.

Hoạt động hòa giải thương mại là phương thức giải quyết tranh chấp dựa trên sự tự nguyện, thỏa thuận của các bên, do đó hiệu quả áp dụng phụ thuộc nhiều vào nhận thức, sự tin tưởng và nhu cầu thực tế của các chủ thể kinh doanh. Mặc dù Nghị định số 22/2017/NĐ-CP đã quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục thành lập, hoạt động của tổ chức hòa giải thương mại và tiêu chuẩn hòa giải viên thương

mại, nhưng việc phát triển hoạt động này vẫn cần có các cơ chế hỗ trợ phù hợp để thúc đẩy nhu cầu sử dụng dịch vụ, phát triển nguồn nhân lực và tăng cường khả năng tiếp cận của doanh nghiệp. Bên cạnh đó, việc áp dụng các quy định về hiệu lực, công nhận và thi hành kết quả hòa giải thành có liên quan đến nhiều văn bản pháp luật khác nhau, đòi hỏi tiếp tục rà soát, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất và thuận lợi trong quá trình thực hiện.

Thứ hai, nguyên nhân từ thực tiễn phát triển hoạt động hòa giải thương mại.

Hòa giải thương mại chưa trở thành phương thức giải quyết tranh chấp phổ biến đối với nhiều doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân. Nhận thức về lợi ích, quy trình và giá trị pháp lý của phương thức này còn hạn chế; thói quen lựa chọn thương lượng trực tiếp, khởi kiện tại Tòa án hoặc sử dụng các phương thức giải quyết tranh chấp khác vẫn ảnh hưởng đến nhu cầu sử dụng dịch vụ hòa giải thương mại. Trong khi đó, việc hình thành và duy trì đội ngũ hòa giải viên có chuyên môn, kinh nghiệm và kỹ năng hòa giải phù hợp với từng lĩnh vực tranh chấp đòi hỏi thời gian, nguồn lực và nhu cầu thị trường đủ lớn để bảo đảm điều kiện hoạt động.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Về xây dựng Luật Hòa giải thương mại và các văn bản hướng dẫn thi hành

Đề nghị Bộ Tư pháp tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện dự án Luật Hòa giải thương mại theo hướng:

- Kế thừa các quy định còn phù hợp của Nghị định số 22/2017/NĐ-CP, bảo đảm tính ổn định và khả thi của hệ thống pháp luật về hòa giải thương mại.

- Rà soát, quy định rõ quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm nghề nghiệp của hòa giải viên thương mại; điều kiện, trình tự, thủ tục hoạt động của tổ chức hòa giải thương mại và cơ chế quản lý nhà nước đối với lĩnh vực này.

- Làm rõ mối quan hệ giữa pháp luật về hòa giải thương mại với pháp luật về thương mại, trọng tài thương mại, tố tụng dân sự và các quy định liên quan đến công nhận, thi hành kết quả hòa giải thành.

- Nghiên cứu cơ chế khuyến khích các bên lựa chọn hòa giải thương mại, bảo đảm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, độc lập, khách quan và bảo mật thông tin.

- Rà soát các quy định về thống kê, báo cáo, chia sẻ thông tin và trách nhiệm phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước với các tổ chức hòa giải thương mại, bảo đảm dữ liệu phục vụ quản lý được đầy đủ, chính xác và thống nhất.

2. Về đổi mới, cải tiến công tác quản lý nhà nước và phối hợp giữa các cơ quan

- Tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ cho Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố về đăng ký hoạt động, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, theo dõi tình hình hoạt động và xử lý các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước.

- Nghiên cứu cơ chế phối hợp giữa cơ quan Tư pháp với các cơ quan quản lý lĩnh vực doanh nghiệp, thương mại, đầu tư và các tổ chức đại diện doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền, giới thiệu và hỗ trợ phát triển phương thức hòa giải thương mại.

3. Về nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng của đội ngũ hòa giải viên thương mại

- Đề nghị Bộ Tư pháp tiếp tục phối hợp với các tổ chức hòa giải thương mại, tổ chức trọng tài, cơ sở đào tạo và tổ chức hành nghề chuyên môn tổ chức các chương trình bồi dưỡng về kiến thức pháp luật, kỹ năng đàm phán, kỹ năng hòa giải, quản trị rủi ro và xử lý tranh chấp trong các lĩnh vực kinh doanh, thương mại, đầu tư.

- Quan tâm cung cấp tài liệu hướng dẫn, tình huống thực tiễn và thông tin về các mô hình hòa giải thương mại hiệu quả để các địa phương sử dụng trong công tác tuyên truyền, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

4. Các kiến nghị, đề xuất khác

Đề nghị Bộ Tư pháp tiếp tục cung cấp thông tin, tài liệu tuyên truyền và hướng dẫn nghiệp vụ về hòa giải thương mại; tăng cường kết nối giữa các cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương với các tổ chức hòa giải thương mại đang hoạt động trên phạm vi cả nước, tạo điều kiện để doanh nghiệp tại địa phương tiếp cận các dịch vụ hòa giải chuyên nghiệp khi có nhu cầu.

Trên đây là Báo cáo tổng kết thi hành Nghị định số 22/2017/NĐ-CP của Chính phủ về hòa giải thương mại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh kính báo cáo Bộ Tư pháp xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, HC&BTTP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM
SỞ TƯ PHÁP
TỈNH HÀ TĨNH

Trần Công Thành